

Mức độ Chủ đề	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Tổng
			Cấp độ thấp	Cấp độ cao	
	TN	TL	TL	TL	
1. Phương trình, hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn.	Nhận biết: + Phương trình bậc nhất hai ẩn; + Hệ pt bậc nhất hai ẩn; + Nghiệm của pt, hệ phương trình bậc nhất hai ẩn.	Biết giải hệ phương trình bậc nhất hai ẩn		Vận dụng linh hoạt các kiến thức để giải hệ phương trình, giải toán cực trị	
Số câu: Số điểm: Tỉ lệ %:	4(C1,2,3,4) 1,0 10%	1(C1) 1,5 15%		1 (C5) 0,5 5%	6 3,0 30%
2. Giải bài toán bằng cách lập hệ phương trình			Giải bài toán bằng cách lập hệ phương trình		
Số câu: Số điểm: Tỉ lệ %:			1 (C2) 1,5 15%		1 1,5 15%
3. Hàm số $y=ax^2$ ($a \neq 0$), Phương trình bậc hai một ẩn	Nhận biết: + Tính chất của hàm số $y=ax^2$ ($a \neq 0$) + Đồ thị của hàm số $y=ax^2$ ($a \neq 0$)	Tìm được hệ số a khi biết đồ thị hàm số đi qua một điểm. Vẽ được đồ thị hàm số; kiểm tra được 1 điểm có thuộc đồ thị hs hay không?			
Số câu: Số điểm: Tỉ lệ %:	2(C5,6) 0,5 5%	1 (C3) 1,0 10%			3 1,5 1,5%
4. Góc với đường tròn, tứ giác nội tiếp.	Nhận biết + Góc ở tâm, góc nội tiếp, góc tạo bởi một tia tiếp tuyến và dây cung... + Số đo của góc ở tâm, góc nội tiếp, góc tạo bởi một tia tiếp tuyến và dây cung...	Vẽ hình, ghi GT-KL.	Chứng minh: + Tứ giác nội tiếp. + Hệ thức; hai đường thẳng vuông góc; ba điểm thẳng hàng; Đoạn thẳng bằng nhau	Chứng minh hệ thức; hai đường thẳng vuông góc; ba điểm thẳng hàng.	
Số câu: Số điểm: Tỉ lệ %:	2 (C7,8) 0,5 5%	0,5 5%	2/3 (C4a,b) 2,5 20%	1/3 (C4c) 0,5 5%	3 4,0 40%
Tổng số câu: Tổng số điểm: Tỉ lệ %:	8 2,0 20%	2 3,0 30%	5/3 4,0 40%	4/3 1,0 10%	13 10 100%